TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 52/2018/QĐST-HNGĐ	*Đ , ngày 08 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 02/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Thị Ka L , sinh năm 1984

Địa chỉ: tổ 1, ấp T , xã T , huyện Đ , tỉnh B .

* Bị đơn: Anh Lê Văn T , sinh năm 1982

Địa chỉ: tổ 3, ấp T , xã T , huyện Đ , tỉnh B .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* Nguyên đơn: Chị Thị Ka L , sinh năm 1984

Địa chỉ: tổ 1, ấp T , xã T , huyện Đ , tỉnh B .

* Bị đơn: Anh Lê Văn T , sinh năm 1982

Địa chỉ: tổ 3, ấp T , xã T , huyện Đ , tỉnh B .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Thị Ka L và bị đơn Lê Văn T xác định tình cảm vợ chồng giữa hai người đã thực sự hết, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai thống nhất ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn Thị Ka L và bị đơn Lê Văn T thống nhất thỏa thuận: Giao con chung Lê Thị Kim Th , sinh ngày 02/11/2002 và Lê Hoàng L , sinh ngày 03/10/2012 cho bị đơn Lê Văn T nuôi. Giao con chung Lê Thị Tuyết L , sinh ngày 02/11/2004 cho nguyên đơn Thị Ka L nuôi. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn Thị Ka L tự nguyện nộp án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0024435, quyển số 000489 ngày 02/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ , tỉnh B .

Hoàn lại 450.000đồng (Bốn trăm năm mươi ngàn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn Thị Ka L theo biên lai thu tiền 0024435, quyển số 000489 ngày 02/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ , tỉnh B .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện Đ ;
- Chi cục THADS huyện Đ ;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hồng Hạnh